

Bản án số: **118/2020/HS-PT**

Ngày: 25/8/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Cao Sơn .

Các Thẩm phán: Ông Võ Sơn và Ông Bùi Văn Thanh.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng; Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (11 Tôn Đức Thắng, thành phố Huế) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2020/HSPT ngày 25/6/2020 đối với bị cáo Nguyễn Xuân P, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2020/HSST ngày 20/5/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Xuân P; sinh ngày: 15/3/2002, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Thai Dương Hạ T, xã Hải D, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 08/12; con ông: Nguyễn Xuân Đ và bà Nguyễn Thị Thu L; vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không; về nhân thân: Ngày 17/9/2017 có hành vi xâm hại sức khỏe người khác bị Công an thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo theo Quyết định số 056220 ngày 27/11/2017.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- ***Đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Xuân P:*** Ông Nguyễn Xuân Đ và bà Nguyễn Thị Thu L.

Cùng trú tại: Thôn Thái Dương Hạ T, xã Hải D, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- ***Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Xuân P:*** Ông Dương Tiên Dũng – Trợ giúp viên pháp lý.

Địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt

- ***Người bị hại có kháng cáo:*** Chị Trần Thị T

Địa chỉ: Thôn Thai Dương Hạ Trung, xã Hải Dương, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế. (vắng mặt Tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền để tiêu xài cá nhân và trả nợ nên Nguyễn Xuân P đã nảy sinh ý trộm cắp tài sản. Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 13 tháng 02 năm 2020, P đi bộ từ nhà của mình để tìm nhà dân có sơ hở lấy trộm tài sản. Khi đến nhà của chị Trần Thị T ở thôn Thai Dương Hạ N, xã Hải D, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế, P leo qua hàng rào đi vào nhà và mở cửa chính (cửa không khóa) phát hiện chị T đang nằm ngủ bên cạnh có 01 chiếc điện thoại hiệu Iphone 6 đang cắm sạc, P liền đến lấy chiếc điện thoại rồi đi ra ngoài. Tiếp đó, P đến nhà của chị Đào Thị Quỳnh A ở cùng thôn, mở cửa chính (cửa không khóa) đi vào bên trong phát hiện thấy 01 túi xách màu đen để ở tủ kính nên đi đến lấy và kiểm tra bên trong có 01 ví da màu xám, P liền lấy ví da đi ra ngoài sân nhà chị A lục soát lấy được một số tờ tiền ngoại tệ gồm 238 USD (16 tờ), 50 AUD (03 tờ), 5 CAD (01 tờ) và 500.000 đồng. Sau khi lấy trộm xong, P đem tài sản về nhà cất giấu và đi ngủ. Đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, P lấy 16 tờ tiền Mỹ (USD) và 01 tờ tiền Úc (AUD) đổi tiền cho bà Nguyễn Thị Thu L (là mẹ của P) lấy 4.900.000 đồng đem đi trả nợ rồi đi chơi với bạn. Sau đó, sự việc trộm cắp của P bị phát hiện, Công an thị xã Hương Trà đã mời P lên làm việc và P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 19 tháng 02 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng thị xã Hương Trà kết luận: Iphone 6 màu trắng có giá trị 1.400.000 đồng.

Ngày 17 tháng 02 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Trà có Công văn số 60 đề nghị Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Thừa Thiên Huế cung cấp tỷ giá các ngoại tệ là tiền Mỹ, Úc, Canada so với tiền Việt Nam và tổng giá trị số tiền nêu trên tại thời điểm ngày 13 tháng 02 năm 2020.

Ngày 19 tháng 02 năm 2020, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Thừa Thiên Huế có Công văn số 72 trả lời như sau:

- 1 USD = 23.206 VND.
- 1 CAD = 17.487,76 VND.
- 1 AUD = 15.639,87 VND.

Ngày 18 tháng 02 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Trà có Công văn số 69 đề nghị Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam chi nhánh Thừa Thiên Huế xác định 16 tờ tiền Mỹ mệnh giá 2, 5, 10, 20, 50, 100 USD có tổng giá trị là 238 USD, 03 tờ tiền Úc mệnh giá 10 và 20 AUD có tổng giá trị là 50 AUD và 01 tờ tiền Canada mệnh giá 5 CAD có giá trị 5 CAD có phải là tiền thật hay không.

Ngày 20 tháng 02 năm 2020, Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam chi nhánh Thừa Thiên Huế có Biên bản giám định như sau:

- 16 tờ tiền Mỹ mệnh giá 1, 2, 5, 10, 20, 50 và 100 USD tổng cộng 238 USD là tiền thật, đang có giá trị lưu hành.
- 03 tờ tiền Úc mệnh giá 10 và 20 AUD tổng cộng 50 AUD là tiền thật, đang có giá trị lưu hành.

- 01 tờ tiền Canada mệnh giá 5 CAD có giá trị 5 CAD là tiền thật, đang có giá trị lưu hành.

Vật chứng thu giữ gồm:

* Vật chứng thu giữ đã trả lại cho chủ sở hữu:

- 01 điện thoại hiệu Iphone 6 màu trắng, ốp lưng màu đỏ.

- Tiền Đô la Úc: 50 AUD với các mệnh giá 10 và 20 AUD.

- Tiền Đô la Canada: 5 CAD với mệnh giá 5 CAD.

- Tiền Đô la Mỹ: 238 USD với các mệnh giá 1, 2, 5, 10, 20, 50 và 100 USD.

- Tiền Việt Nam đồng: 500.000 đồng.

- 01 áo thun màu đen, tay ngắn có hiệu J-P và 01 quần Jeans dài màu xanh của Nguyễn Xuân P.

* Vật chứng hiện còn tạm giữ:

- 01 túi xách nữ màu đen có dây đeo bên trong không có tài sản và 01 ví da nữ màu xám bên trong không có tài sản của chị Đào Thị Quỳnh A.

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại chị Trần Thị T và chị Đào Thị Quỳnh A đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Xuân P.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 21/2020/HSST ngày 20/5/2020, Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 90, 91, 101 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân P 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án đối với bản án này.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 22/5/2020, bị cáo Nguyễn Xuân P có đơn kháng cáo xin Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin được hưởng án treo.

Ngày 22/5/2020, người bị hại là chị Lê Thị T có đơn kháng cáo xin Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế có quan điểm: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân P có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và nằm trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ. Bản án Hình sự sơ thẩm số 21/2020/HSST ngày 20/5/2020, Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế đã xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới, do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo, giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và người bị hại.

Bị cáo khai nhận hành vi của mình và vẫn giữ nguyên đơn kháng cáo đề nghị xin được giảm nhẹ hình phạt. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo vì khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, có nhiều tình tiết giảm nhẹ như cấp sơ thẩm đã áp dụng, ngoài ra về nhân thân bị cáo mặc dù đã xử bị phạt hành chính vào ngày 27/11/2017, đến ngày phạm tội đã quá 06 tháng nên được coi là chưa bị xử phạt hành chính.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án, có cơ sở để kết luận:

Do cần tiền để tiêu xài, nên vào rạng sáng ngày 13 tháng 02 năm 2020 tại thôn Thái Dương Hạ N, xã Hải D, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế, Nguyễn Xuân P đã có hành vi lén lút mở cửa vào nhà và chiếm đoạt tài sản gồm: 01 điện thoại di động Iphone 6 (có giá trị 1.400.000 đồng) của chị Trần Thị T và 238 đô la Mỹ, 50 đô la Úc, 5 đô la Canada và 500.000 đồng của chị Đào Thị Quỳnh Anh. Tổng giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt là 8.292.460 đồng.

Với hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà kết án bị cáo Nguyễn Xuân P phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ Luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân P, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đồng thời, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên cấp sơ thẩm đã áp dụng các Điều 90, 91, 101 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp, do đó không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và người bị hại.

Xét kháng cáo xin được hưởng án treo thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận: sau khi bị phát hiện, bị cáo đã tự nguyện nộp lại tài sản đã chiếm đoạt cho người bị hại, do đó bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo là thiếu sót, cấp phúc thẩm áp dụng thêm cho bị cáo. Về nhân thân, bị cáo có hành vi xâm phạm sức khỏe người của khác bị Công an thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo vào ngày 27/11/2017. Tại thời điểm bị xử phạt vi phạm hành chính bị cáo chưa đủ 16 tuổi nên được coi là người chưa thành niên vi phạm. Theo Quy định tại khoản 1 Điều 137 của Luật xử lý vi phạm Hành chính thì “*Người chưa thành niên được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nếu trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt hoặc từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt mà không tái phạm*”. Như vậy, kể từ ngày bị xử phạt hành chính, đến ngày bị cáo gây án thì đã quá 06 tháng, do đó về nhân thân bị cáo được coi là chưa bị xử phạt hành chính. Xét thấy, bị cáo là người dưới 18 tuổi, có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự; có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[4] Do kháng cáo được chấp nên bị cáo không chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự; tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân P; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2020/HSST ngày 20/5/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 90, 91, 101 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân P 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Xuân P cho Ủy ban nhân dân xã Hải Dương, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Phú thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Nguyễn Xuân P không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT - Huế;
- Phòng PV06 CA tỉnh TT - Huế;
- Sở Tư pháp;
- TAND thị xã Hương Trà;
- VKSND thị xã Hương Trà;
- Công an thị xã Hương Trà;
- Chi cục THADS thị xã Hương Trà;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trương Cao Sơn

